

BẢN TIN TÀI CHÍNH

THÁNG 06/2015

www.fpts.com.vn

BẢN TIN SỐ 06.2015

THÔNG TIN VĨ MÔ

THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG

Tài chính Ngân hàng

Thị trường Chứng khoán

THÔNG TIN PHÁP LUẬT

GÓC TRAO ĐỔI DN

TRU SỞ CHÍNH

Tầng 2, 71 Nguyễn Chí Thanh

Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3773 7070

Fax: (84-4) 3773 9058

CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

Tầng 3, Tòa nhà Bến Thành Times Square,

136-138 Lê Thị Hồng Gấm, P. Nguyễn Thái

Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 6290 8686

Fax: (84-8) 6291 0607

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

100 Quang Trung, P. Thạch Thang,

Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

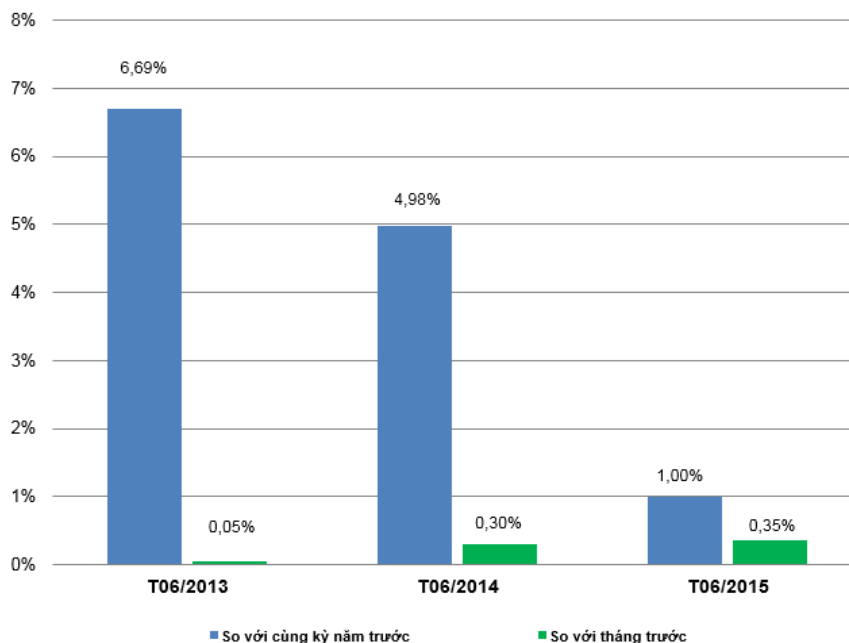
Điện thoại: (84-511) 3553 666

Fax: (84-511) 3553 888

THÔNG TIN VĨ MÔ

Chỉ số tháng 06/2015	Tăng/giảm so với tháng trước	Tăng/giảm so với cùng kỳ năm trước
Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)	+ 0,35%	+ 1,0%
Chỉ số sản xuất công nghiệp	+ 1,5%	+ 11,1%
Tổng mức hàng hóa bán lẻ và doanh thu DVTD	+ 1,5%	+ 9,2%
Tổng kim ngạch xuất khẩu	+ 4,4%	+ 16,6%
Tổng kim ngạch nhập khẩu	+ 0,4%	+ 22,0%

Mức tăng CPI tháng 6 hàng năm



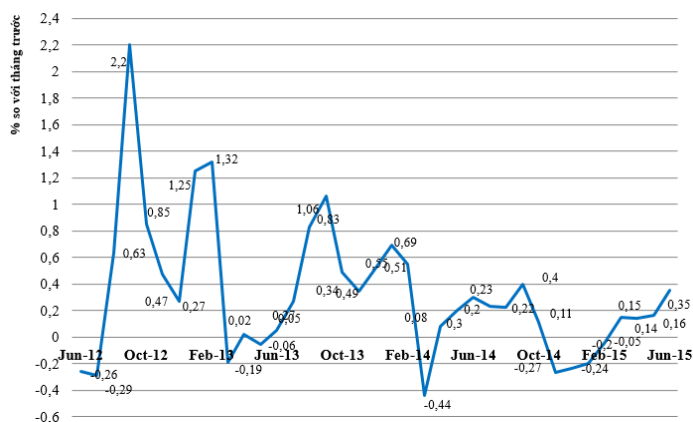
Nguồn: Tổng cục thống kê - GSO

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 6/2015 tăng 0,35% so với tháng trước

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6/2015 tăng 0,35% so với tháng trước, là tháng có chỉ số giá tăng cao nhất trong 6 tháng đầu năm nay. Giá tiêu dùng tháng 6 tăng chủ yếu do: (1) Ảnh hưởng từ giá xăng được điều chỉnh tăng vào thời điểm 20/05/2015 và giá dầu diesel tăng vào các thời điểm 21/05 và 04/06/2015; (2) Thời tiết nắng nóng kéo dài nên nhu cầu sử dụng điện tăng cao

làm cho chỉ số giá điện sinh hoạt tháng 6 tăng 1,52%; (3) Giá dịch vụ y tế tại thành phố Hồ Chí Minh được điều chỉnh tăng từ thời điểm 01/06/2015 theo lộ trình của Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BYT-BTC; (4) Tháng 6 là thời điểm nghỉ hè, nhu cầu du lịch tăng làm cho chỉ số giá nhóm du lịch có xu hướng tăng lên.

Diễn biến CPI qua các tháng



Trong các nhóm hàng hóa và dịch vụ, nhóm giao thông tăng cao nhất với mức 3,54%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,38%. Các nhóm hàng hóa và dịch vụ khác có chỉ số giá tăng dưới mức tăng chung hoặc giảm: Nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 0,3%; văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,26%; đồ uống và thuốc lá tăng 0,24%; may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,17%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,12%; giáo dục có chỉ số giá ổn định; bưu chính viễn thông và hàng ăn, dịch vụ ăn uống cùng giảm 0,03%.

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 6/2015 tăng 0,55% so với tháng 12/2014 và tăng 1% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân mỗi tháng trong 6 tháng đầu năm nay, CPI chỉ tăng 0,1%, là mức tăng thấp nhất trong nhiều năm trở lại đây. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 6 tháng đầu năm nay tăng 0,86% so với bình quân cùng kỳ năm trước.

Không nằm trong rổ các mặt hàng tính chỉ số giá, chỉ số giá vàng tháng 6/2015 giảm 0,08% so với tháng trước; tăng 0,17% so với tháng 12/2014; giảm 4,77% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 6/2015 tăng 0,62% so với tháng trước; tăng 1,92% so với tháng 12/2014 và tăng 2,65% so với cùng kỳ năm 2014.

Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tháng 6/2015 ước tính đạt 14,3 tỷ USD, tăng 4,4% so với tháng trước

Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu thực hiện tháng 5/2015 đạt 13,7 tỷ USD cao hơn 199 triệu USD so với số ước tính. Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tháng 6 ước tính đạt 14,3 tỷ USD, tăng 4,4% so với tháng trước và tăng 16,6% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 6 tháng đầu năm nay, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu ước tính đạt 77,7 tỷ USD, tăng 9,3% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn mức tăng 15,4% của 6 tháng năm 2014.

Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu 6 tháng đầu năm tăng cao chủ yếu ở khu vực có vốn đầu tư nước ngoài với các mặt hàng chiếm tỷ trọng lớn trong tổng kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng tương ứng của cả nước như: Điện thoại các loại và linh kiện; hàng dệt may; giày dép; máy móc thiết bị và phụ tùng. Trong 6 tháng đầu năm nay, mức tăng kim ngạch hàng hóa xuất khẩu của khu vực đầu tư trực tiếp nước ngoài đóng góp 10,3 điểm phần trăm vào mức tăng chung, trong khi khu vực kinh tế trong nước làm giảm 1 điểm phần trăm của mức tăng chung.

Trong các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu, một số mặt hàng có kim ngạch tăng cao so với cùng kỳ năm trước: Điện thoại các loại và linh kiện; hàng dệt may; điện tử máy tính và linh kiện; giày dép; máy móc thiết bị dụng cụ phụ tùng khác; gỗ và sản phẩm gỗ; hạt điều; túi xách, va li, mũ, ô dù. Một số mặt hàng có kim ngạch giảm nhiều so với cùng kỳ năm trước, trong đó đáng lưu ý là mặt hàng nông, thủy sản: Dầu thô; thủy sản; cà phê; gạo; phương tiện vận tải và phụ tùng; sắt thép.

Về thị trường hàng hóa xuất khẩu 6 tháng đầu năm, Hoa Kỳ tiếp tục là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam. Tiếp đến là thị trường EU, ASEAN, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc.

Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu thực hiện tháng 5/2015 đạt 14,9 tỷ USD, cao hơn 538 triệu USD so với số ước tính. Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu tháng 6 ước tính đạt 15 tỷ USD, tăng 0,4% so với tháng trước. Tính chung 6 tháng đầu năm, kim ngạch hàng hóa nhập khẩu ước tính đạt 81,5 tỷ USD, tăng 17,7% so với cùng kỳ năm

trước (cao hơn nhiều mức tăng 10,5% của cùng kỳ năm 2014).

Trong 6 tháng đầu năm nay, kim ngạch nhập khẩu một số mặt hàng tăng cao so với cùng kỳ năm trước: Máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác; vải; điện tử máy tính và linh kiện; điện thoại các loại và linh kiện; sắt thép; nguyên phụ liệu dệt may, giày dép; sản phẩm chất dẻo; kim loại thường khác; ô tô. Một số mặt hàng có kim ngạch nhập khẩu giảm so với cùng kỳ: Xăng dầu; chất dẻo; gỗ và sản phẩm gỗ.

Về thị trường hàng hóa nhập khẩu 6 tháng đầu năm, nhập khẩu từ Trung Quốc duy trì ở mức cao nhất. Tiếp theo là Hàn Quốc, ASEAN, Nhật Bản, EU, Hoa Kỳ.

Nhập siêu hàng hóa tháng 5 ở mức 1,2 tỷ USD, cao hơn 300 triệu USD so với số ước tính. 6 tháng đầu năm 2014 xuất siêu 1,9 tỷ USD, 6 tháng đầu năm nay nhập siêu ước tính 3,7 tỷ USD, bằng 4,8% tổng kim ngạch hàng hóa xuất khẩu. Nhập siêu của khu vực đầu tư trong nước lên đến 9,8 tỷ USD, tăng 44% (3 tỷ USD) so với mức 6,8 tỷ USD của cùng kỳ năm 2014 do xuất khẩu năm nay giảm 2,9% trong khi nhập khẩu tăng 7,7%. Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tiếp tục xuất siêu với 6,1 tỷ USD, giảm gần 30% (tương đương 2,6 tỷ USD) so với mức 8,7 tỷ USD của 6 tháng đầu năm 2014 do xuất khẩu năm nay tăng thấp hơn nhập khẩu.

Vốn FDI 6 tháng đầu năm 2015 đạt 5,49 tỷ USD, bằng 80,2% so với cùng kỳ năm 2014

Theo Cục đầu tư nước ngoài, tính đến ngày 20/06/2015 cả nước có 757 dự án mới được cấp GCNĐT với tổng vốn đăng ký là 3,83 tỷ USD, bằng 79% so với cùng kỳ năm 2014 và có 281 lượt dự án đăng ký tăng vốn đầu tư với tổng vốn đăng ký tăng thêm là 1,65 tỷ USD, bằng 83% so với cùng kỳ năm 2014.

Tính chung trong 6 tháng đầu năm 2015, tổng vốn đăng ký cấp mới và tăng thêm là 5,49 tỷ USD, bằng 80,2% so với cùng kỳ năm 2014. Ước tính các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài đã giải ngân được 6,3 tỷ USD, tăng 9,6% với cùng kỳ năm 2014.

Theo đối tác đầu tư: Trong 6 tháng đầu năm 2015 đã có 48 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư tại Việt Nam. Hàn Quốc là nước dẫn đầu, BritishVirginIslands đứng vị trí thứ 2, Thổ Nhĩ Kỳ đứng vị trí thứ 3, Hồng Kông đứng vị trí thứ 4.

Theo lĩnh vực đầu tư: Nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 16 ngành lĩnh vực, trong đó lĩnh vực Công nghiệp chế biến, chế tạo là lĩnh vực thu hút được nhiều sự quan tâm của nhà đầu tư nước ngoài nhất. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản đứng thứ 2, đứng thứ 3 là lĩnh vực bán buôn bán lẻ sửa chữa.

Theo địa bàn đầu tư: Trong 6 tháng đầu năm 2015 các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 42 tỉnh, thành phố trong cả nước. TP Hồ Chí Minh là địa phương thu hút nhiều vốn ĐTNN nhất, Đồng Nai đứng thứ 2, Hải Phòng đứng thứ 3.

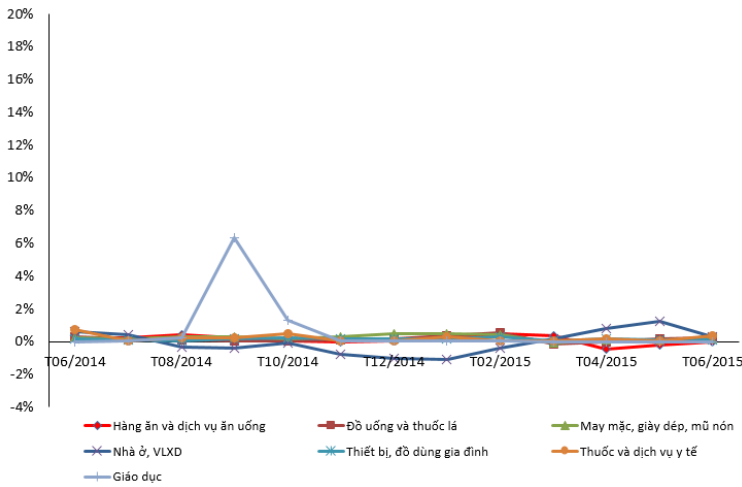
Một số dự án lớn được cấp phép trong 6 tháng đầu năm 2015

- Dự án Cty TNHH Hyosung Đồng Nai tổng vốn đầu tư 660 triệu USD do nhà đầu tư Thổ Nhĩ Kỳ đầu tư tại Khu công nghiệp Đồng Nai với mục tiêu sản xuất và gia công các loại sợi.
- Dự án Cty TNHH Worlodon (Việt Nam) tổng vốn đầu tư 300 triệu USD do nhà đầu tư BritishVirginIslands đầu tư tại Tp Hồ Chí Minh với mục tiêu sản xuất sản phẩm may mặc cao cấp.
- Dự án nhà máy sợi, vải màu Lu Thai (Việt Nam) tổng vốn đầu tư 160,8 triệu USD do nhà đầu tư Hồng Kông tại tỉnh Tây Ninh với mục tiêu sản xuất sợi, sản xuất vải màu.
- Dự án Cty TNHH MTV điện gió Trà Vinh 1 tại Trà Vinh đầu tư trong lĩnh sản xuất điện từ năng lượng gió cung cấp điện vào lưới điện quốc gia, do nhà đầu tư Hàn Quốc dự án được đầu tư với số vốn là 120 triệu USD.

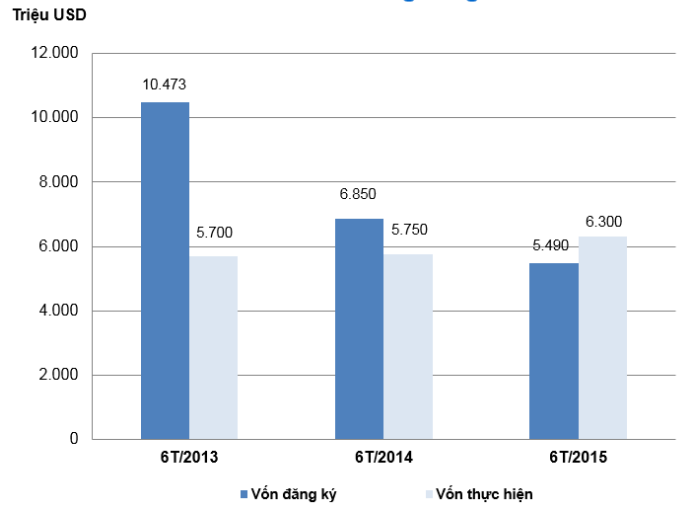
(FPTS Tổng hợp)

Thông số vĩ mô

Biến động chỉ số giá các nhóm ngành

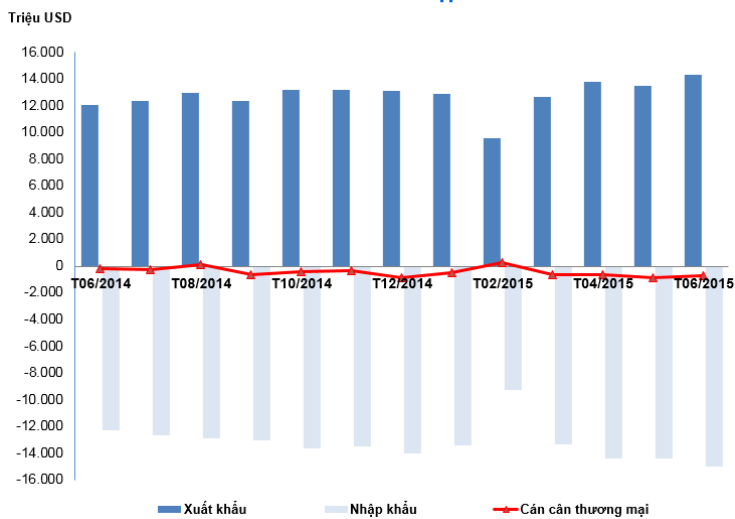


Vốn FDI 6 tháng hàng năm

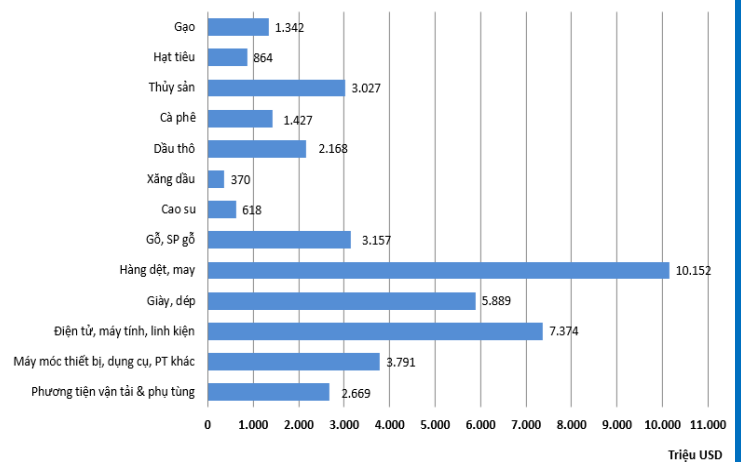


Nguồn: GSO, FIA

Tình hình Xuất Nhập khẩu

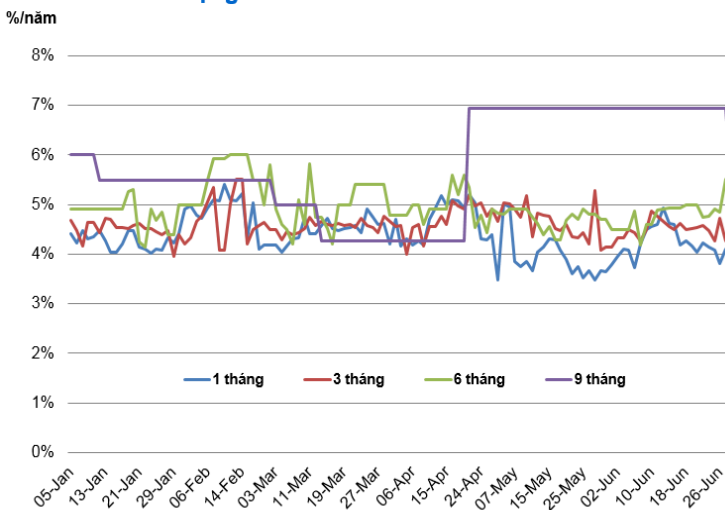


Kim ngạch xuất khẩu 6 tháng năm 2015

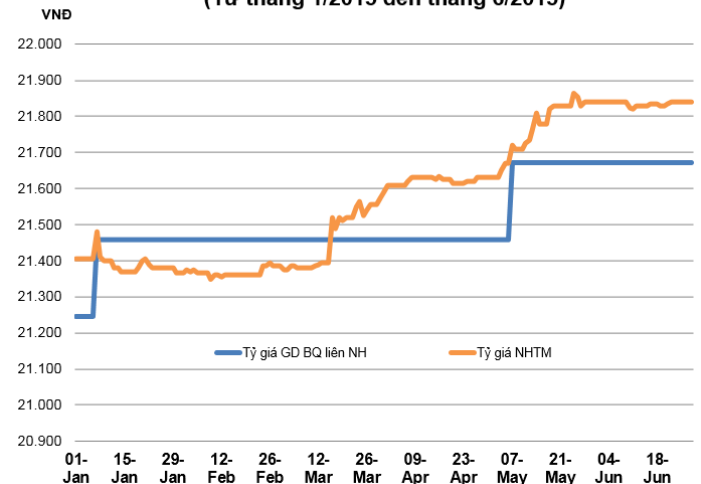


Nguồn: GSO

Biến động LSBQ liên NH từ 1/2015 đến 6/2015



Biến động tỷ giá BQ liên NH và tỷ giá NHTM (Từ tháng 1/2015 đến tháng 6/2015)



Nguồn: SBV, VCB

I. THÔNG TIN TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

1. Lãi suất huy động và những diễn biến mới

Từ cuối tháng 5 đầu tháng 6/2015 đến nay, nhiều ngân hàng đã bắt đầu tăng lãi suất huy động VND. Mức tăng phổ biến 0,2%/năm, thậm chí có nơi tăng 0,5%/năm.

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) từ ngày 03/06 đã tăng lãi suất với một loạt sản phẩm tiết kiệm tiền đồng tại hội sở chính. Theo thông báo của Agribank, Sở giao dịch của ngân hàng áp dụng mức lãi suất mới đối với tiền gửi bằng tiền đồng các kỳ hạn dài, cao nhất đến 6,8%/năm từ sáng ngày 03/06/2015.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu (ACB) đã điều chỉnh tăng lãi suất huy động tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn từ 6-36 tháng với mức điều chỉnh tăng 0,2%. Hiện mức lãi suất huy động cao nhất tại ngân hàng này là 6,7% khi khách gửi 36 tháng. Còn các kỳ hạn 12 tháng, 24 tháng lần lượt là 6,2% và 6,5% một năm.

Trước đó, Eximbank đã công bố biểu lãi suất tiền gửi kể từ ngày 21/05 với mức tăng nhẹ ở một số kỳ hạn. Agribank cũng vừa thông báo tăng lãi suất tiền gửi bằng VND kể từ ngày 02/06 tại các kỳ hạn dài với mức tăng từ 0,3 – 0,5%/năm, mức lãi suất cao nhất lên đến 6,8%/năm cho kỳ hạn 24 tháng (thay cho mức 6,3%/năm trước đây).

Bên cạnh đó, Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB) cũng đã tăng lãi suất đối với kỳ hạn 1 tháng đến 8 tháng. Lãi suất cao nhất trong các kỳ hạn trên là 5,2%/năm đối với các kỳ hạn 6-8 tháng, cao hơn trước 0,2%/năm so với trước. Các kỳ hạn 3-5 tháng cũng được hưởng mức lãi suất 4,8%/năm; kỳ hạn 1 tháng và 3 tháng có lãi suất tương ứng là 4,3%/năm và 4,5%/năm.

Như vậy, hiện tượng tăng lãi suất đã xuất hiện sau gần hai năm lãi suất huy động của các ngân hàng thương mại luôn luôn giảm. Tuy số lượng các ngân hàng điều chỉnh biểu lãi suất chưa nhiều, mang tính đơn lẻ, mức độ tăng cũng chưa lớn nhưng theo quan điểm của một số tổ chức, nhà phân tích thì đây có thể là tín hiệu đảo chiều của mặt bằng lãi suất huy động sau một thời gian dài liên tục suy giảm kể từ năm 2012 cho đến nay.

Lãi suất cho vay sẽ ra sao?

Nguyên nhân cơ bản dẫn đến lãi suất tăng xuất phát từ yếu tố chênh lệch giữa cung - cầu vốn. Việc tín dụng khởi sắc đã và đang gây áp lực lên khả năng cân đối vốn của các ngân hàng.

Theo Vụ Tín dụng (Ngân hàng Nhà nước), tính đến ngày 28/05, tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống ngân hàng đạt 4,8%. Cùng thời gian này năm ngoái, tỷ lệ tương ứng mới đạt 1,31% và phải đến hết tháng 7/2014, tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống ngân hàng mới đạt 3,6%.

Trong khi đó, ở phía cung, tốc độ tăng trưởng huy động tiền gửi đang không theo kịp với tốc độ tăng trưởng tín dụng. Điển hình như tại Hà Nội, tổng dư nợ cho vay trong năm tháng đầu năm nay tăng 8,7% so với cuối năm 2014 trong khi tăng trưởng huy động ở mức thấp hơn, đạt 7,1%.

Chính vì vậy, việc một số ngân hàng thương mại điều chỉnh tăng lãi suất huy động ở các kỳ hạn dài cũng là điều chỉnh thích hợp.

Tuy nhiên, câu chuyện lãi suất huy động đang nóng trở lại đẩy lên lo ngại khó giảm lãi suất cho vay. Các chuyên gia tài chính cho rằng, đã tăng lãi suất huy động thời hạn trên 12 tháng sẽ dẫn đến tăng lãi suất huy động ở các thời hạn ngắn hơn. Nếu theo đúng kịch bản đó, trần lãi suất huy động tiền đồng kỳ hạn dưới sáu tháng sẽ phải tăng theo, từ đó tác động dây chuyền đến hàng loạt vấn đề khác như: lãi suất cho vay tăng, chi phí sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp tăng, cộng với việc tăng giá của hàng hóa thiết yếu sẽ khiến lạm phát tăng... Trong khi đó, cộng đồng doanh nghiệp vẫn đang mong muốn lãi suất vay trung và dài hạn giảm thêm để thúc đẩy sản xuất.

Để giải tỏa nỗi lo lắng này, một lãnh đạo ngân hàng thương mại cổ phần Nhà nước cho rằng, việc một số ngân hàng thương mại điều chỉnh lãi suất tăng lần này chủ yếu là các kỳ hạn dài để cân đối nguồn vốn cho vay nên sẽ không ảnh hưởng gì đến lãi suất cho vay và quan trọng hơn, không ảnh hưởng nhiều đến thị trường tài chính.

Duy trì ổn định lãi suất trong 6 tháng cuối năm 2015

Trong những tháng tiếp theo của năm 2015, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa, nhằm kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra, ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý, bảo đảm thanh khoản của các tổ chức tín dụng và nền kinh tế.

Theo đó, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục điều hành linh hoạt nghiệp vụ thị trường mở, lãi suất phù hợp với mục tiêu kinh tế vĩ mô, chính sách tiền tệ, ổn định thị trường tiền tệ. Phó Thống đốc Nguyễn Thị Hồng khẳng định: “Lãi suất từ nay đến cuối năm vẫn sẽ ổn định như hiện nay. Cụ thể là Ngân hàng Nhà nước sẽ có động thái bơm hút kịp thời, tái cấp vốn để hỗ trợ nguồn vốn cho các tổ chức tín dụng, nhưng đặt trong mục tiêu tổng thể của chính sách tiền tệ mà Ngân hàng Nhà nước đề ra từ đầu năm”.

Bên cạnh đó, Ngân hàng Nhà nước sẽ tập trung điều hành các giải pháp tín dụng linh hoạt theo hướng mở rộng tín dụng, đi đôi với an toàn, chất lượng tín dụng, đảm bảo cung ứng vốn cho nền kinh tế, tạo điều kiện thuận lợi trong tiếp cận vốn vay ngân hàng./.

2. Điều chỉnh tỷ giá VND qua lăng kính quốc tế

Việt Nam vừa điều chỉnh tỷ giá VND so với USD tăng thêm 1% lên mức 21.673 đồng/USD. Theo trang tin Business Recorder, động thái này đã được trông đợi từ lâu, nhất là sau khi nền kinh tế dựa vào xuất khẩu của Việt Nam bị thâm hụt thương mại tới 3 tỷ USD trong 4 tháng đầu năm 2015, so với mức 2 tỷ USD cùng kỳ năm ngoái.

Thiên thời địa lợi

Theo Bloomberg, việc phá giá đồng tiền nội tệ của Việt Nam là một giải pháp tích cực để hỗ trợ xuất khẩu. Ngân hàng Nhà nước (SBV) hạ giá tiền đồng nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh cho các mặt hàng xuất khẩu và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, Bloomberg nhận định.

Chuyên gia kinh tế Dariusz Kowalczyk của ngân hàng Credit Agricole CIB tại Hongkong, cho rằng, việc giảm giá tiền đồng là một bước đi quan trọng giúp Việt Nam đẩy mạnh xuất khẩu hiện đang gặp khó trong việc mở

mang thị trường tại nước ngoài. Hiện các nhà xuất khẩu trong nước đang ở thế bất lợi khi so sánh với một số quốc gia khác trong khu vực như Indonesia và Malaysia – nơi đồng nội tệ của họ đang giảm giá mạnh: 2,9% - 5,7%.

Paul Mackel, trưởng ban nghiên cứu về tỷ giá hối đoái của HSBC tại các thị trường mới nổi, cho rằng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sẽ không điều chỉnh chính sách tiền tệ trong năm nay sau khi đã mạnh dạn nâng tỷ giá USD/VND lên 1% trong tháng vừa qua.

Đánh giá về thời điểm hạ giá tiền đồng, Irene Cheung - chuyên gia của ANZ tại Singapore, nhấn mạnh, việc hạ giá VND là một giải pháp “thiên thời, địa lợi” giúp cân bằng cán cân thương mại, đặc biệt khi lạm phát của Việt Nam trong 4 tháng đầu năm chỉ ở mức 1%, trong khi con số này cùng kỳ năm ngoái là 5,45%.

Đồng quan điểm này, chuyên gia kinh tế Alan Phạm của quỹ đầu tư VinaCapital Group tại TP HCM, cũng nhận định, đây là thời điểm tốt để nâng giá USD so với VND bởi áp lực phá giá tiền đồng đã có từ nhiều tháng nay.

Giải pháp tâm lý

Christopher Wong, chuyên gia phân tích tiền tệ cao cấp của Maybank tại Singapore cho rằng, VND đã tương đối mạnh so với đồng tiền của một số nền kinh tế mới nổi khác ở châu Á. Lần điều chỉnh trước vào ngày 07/01/2015 và cũng với mức giảm 1% so với đồng USD ngay sau khi số liệu về thâm hụt thương mại được công bố, Christopher nhận định.

Chuyên gia này cũng đánh giá: đồng nội tệ mạnh không phù hợp với một nền kinh tế đang tăng trưởng và nâng cao sức cạnh tranh, đồng thời làm tăng giá thành sản xuất.

Một số chuyên gia khác dự báo mức giảm của VND sẽ không chỉ dừng lại ở 2% bởi một số đồng tiền khác trong khu vực cũng đang bị phá giá, giảm tới 4-5%.

Theo ngân hàng ANZ, VND có thể phải phá giá tới 3,1% ở mức 22.050 đồng/USD vào cuối năm nay. Trong khi đó, cả năm 2014 chỉ giảm có 1,4%.

Giá trị xuất khẩu của Việt Nam trong 4 tháng đầu năm 2015 chỉ tăng 8,2% trong khi nhập khẩu tăng 19,9%. Trong đó, chỉ riêng nhập khẩu phụ tùng, máy móc và

thiết bị điện tử đã tăng 36,6% so với cùng kỳ năm ngoái. Việt Nam dự kiến tăng trưởng xuất khẩu ở mức 10% cho năm 2015 so với mức 13,7% năm ngoái.

Kênh thông tin kinh tế và tài chính Mỹ (CNBC) nhận định, việc nâng tỷ giá USD/VND là giải pháp “tâm lý”

và đáp ứng “kỳ vọng thị trường”, nhằm thực hiện các mục tiêu kinh tế xã hội và ứng phó với những tác động tiêu cực của suy thoái kinh tế toàn cầu.

(Theo tapchitaichinh.vn, thoibaokinhdanh.vn)

II. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

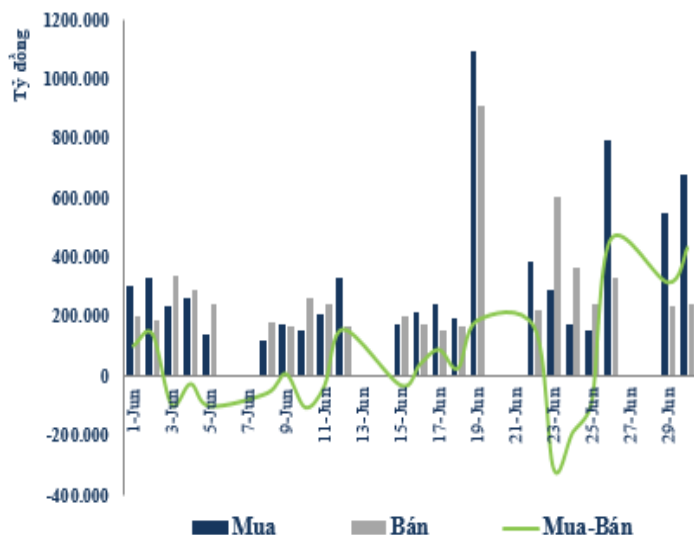
A. Tổng hợp thị trường

Biến động thị trường tháng 6/2015

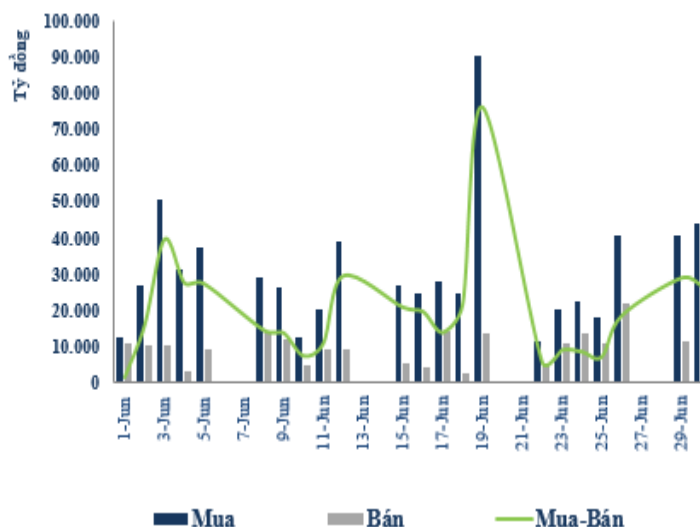
Chỉ tiêu	ĐVT	VN-Index	HNX-Index	UPCOM-Index
Chỉ số đầu tháng	Điểm	575,0	83,89	60,98
Chỉ số cuối tháng	Điểm	593,1	84,94	56,26
Tăng/giảm chỉ số trong tháng	Điểm	18,1	1,05	-4,72
Tỷ lệ tăng/giảm chỉ số	%	3,15	1,25	-7,74
Tổng khối lượng giao dịch	Triệu cổ phiếu	3.155,63	1.352,88	82,08

Giao dịch NĐTNN trên 2 sàn

Giao dịch NĐTNN sàn HOSE tháng 6/2015



Giao dịch NĐTNN sàn HNX tháng 6/2015



Top 10 mã CP tăng/giảm trên 2 sàn trong tháng 6/2015

Mã CP	Doanh nghiệp	Giá ngày 01/06 (đồng)	Giá ngày 30/06 (đồng)	Thay đổi (%)
HOSE - TOP 10 MÃ CỔ PHIẾU TĂNG TRONG THÁNG				
TNT	Công ty Cổ phần Tài nguyên	7.500	11.600	55%
CTI	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO	10.700	15.300	43%
PTC	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện	10.100	13.600	35%
VIS	Công ty Cổ phần Thép Việt Ý	6.300	8.200	30%
FDC	Công ty Cổ phần Ngoại thương và Phát triển Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	16.600	21.300	28%
HTL	Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long	72.000	90.000	25%
CSV	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản miền Nam	19.000	23.400	23%
PXT	Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bê tông Dầu khí	3.900	4.800	23%
EMC	Công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức	7.000	8.600	23%
CII	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh	19.500	23.700	22%

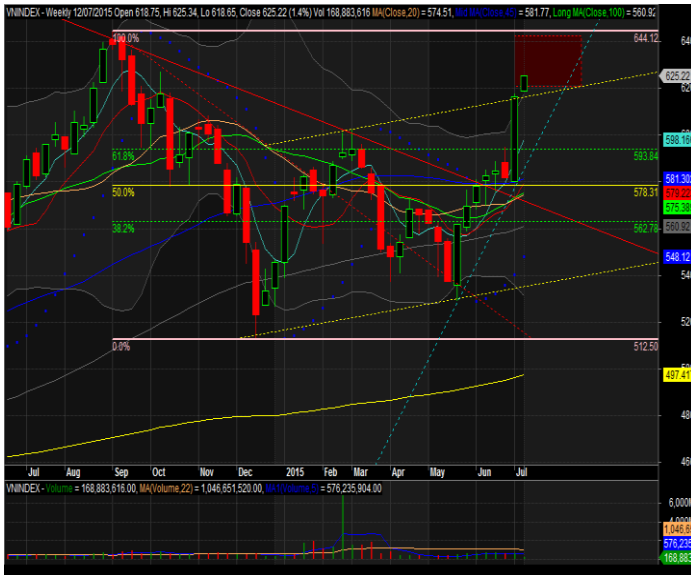
HOSE - 10 MÃ CỔ PHIẾU GIẢM MẠNH TRONG THÁNG				
JVC	Công ty cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật	21.500	8.100	-62%
KSS	Công ty Cổ phần Khoáng sản Na Rì Hamico	3.100	1.300	-58%
PTK	Công ty Cổ phần Luyện kim Phú Thịnh	3.100	1.900	-39%
KTB	Công ty Cổ phần Đầu tư Khoáng sản Tây Bắc	3.600	2.400	-33%
DAG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á	23.900	18.200	-24%
BT6	Công ty Cổ phần Beton 6	9.400	7.400	-21%
KSH	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH	7.900	6.300	-20%
VNG	Công ty Cổ phần Du lịch Thành Thành Công	13.200	10.800	-18%
BGM	Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Bắc Giang	3.400	2.800	-18%
HHS	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	28.400	23.600	-17%

Mã CP	Doanh nghiệp	Giá ngày 01/06 (đồng)	Giá ngày 30/06 (đồng)	Thay đổi (%)
HNX - TOP 10 MÃ CỔ PHIẾU TĂNG TRONG THÁNG				
VTL (*)	Công ty Cổ phần Vang Thăng Long	17.000	29.200	72%
C92	Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư 492	9.300	15.700	69%
HDO	Công ty Cổ phần Hưng Đạo Container	2.400	3.800	58%
VC3	Công ty Cổ phần Xây dựng số 3	18.900	29.800	58%
DLR (*)	Công ty Cổ phần Địa ốc Đà Lạt	5.300	8.200	55%
HDA (*)	Công ty Cổ phần Hăng sơn Đông Á	8.300	12.200	47%
ADC	Công ty Cổ phần Mĩ thuật và Truyền thông	24.000	33.700	40%
LM7	Công ty Cổ phần Lilama 7	3.300	4.500	36%
BXH	Công ty cổ phần VICEM Bao bì Hải Phòng	11.000	14.900	35%
HTP	Công ty Cổ phần In Sách giáo khoa Hoà Phát	9.000	12.100	34%

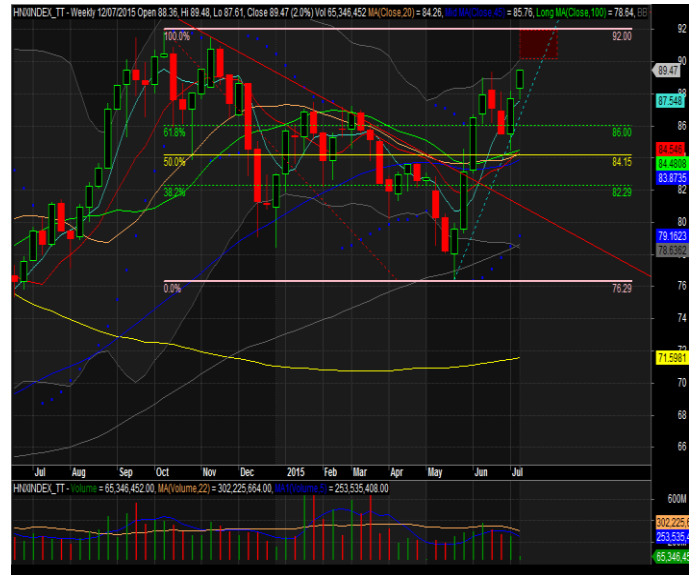
HNX - 10 MÃ CỔ PHIẾU GIẢM MẠNH TRONG THÁNG				
API	Công ty Cổ phần Đầu tư Châu Á - Thái Bình Dương	17.200	11.300	-34%
OCH	Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương	16.200	11.000	-32%
BED	Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Đà Nẵng	22.000	15.600	-29%
INC	Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư IDICO	7.500	5.500	-27%
L44 (*)	Công ty Cổ phần Lilama 45.4	6.600	4.900	-26%
VIE	Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO	4.300	3.300	-23%
SRA	Công ty Cổ phần Sara Việt Nam	2.300	1.800	-22%
CCM	Công ty Cổ phần Khoáng sản Xi măng Cần Thơ	11.200	8.800	-21%
CTN	Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình ngầm	4.500	3.600	-20%
SDN (*)	Công ty Cổ phần Sơn Đồng Nai	29.700	24.200	-19%

(*) cổ phiếu có thực hiện quyền trong tháng

VN - Index



HNX - Index



Nhận định Thị trường theo PTKT từ 06/07 – 06/08/2015

Chỉ số VN-Index : 625,22 điểm

Xu hướng trên đồ thị tuần của VN-Index trong tháng 6 đã rất tích cực khi chỉ số lần lượt chinh phục các mốc kháng cự mạnh và nhanh chóng vượt qua vùng đỉnh cũ 600-610 điểm. Chốt phiên 06/07, chỉ số đóng cửa ở mức 625,22 điểm, tương ứng mức tăng 18,1% so với vùng đáy của chu kỳ 3 tháng.

Trên đồ thị tuần, một xu hướng tăng điểm của VN-Index cũng đang dần trở nên rõ rệt hơn thể hiện qua chuỗi các đỉnh và đáy cao dần được xác định. Hiện tại, chỉ số VN-Index đang nằm ở khu vực đường biên trên của kênh xu thế này. Tuy nhiên, mức tăng mạnh trong tuần giao dịch đầu tiên của tháng 7/2015 đã khiến VN-Index đã đến khá gần với mốc mục tiêu 640 điểm của mô hình 2 đáy tăng giá đã được đề cập trong báo cáo trước. Việc đường giá vượt ra khỏi biên trên của bollinger bands cho thấy trạng thái quá mua nhưng cũng đồng thời hàm ý về khả năng sẽ có điều chỉnh, rung lắc mạnh nếu dòng tiền không tiếp tục được tăng cường.

Tổng hợp tín hiệu từ đồ thị, xu hướng vận động trong Tháng 7 của VN-Index sẽ phải đối mặt với rủi ro điều chỉnh khi tiếp cận với vùng kháng cự mạnh 640 điểm. Trong đó, cần đặc biệt lưu ý nếu những rung lắc mạnh trên vùng giá cao đi kèm với sự đột biến của khối lượng giao dịch vì đây có thể là dấu hiệu của phân phối đỉnh. Nếu hiện tượng phân phối xảy ra thì nhịp điều chỉnh có thể đưa VN-Index giảm sâu về khu vực 560 điểm. Ở chiều hỗ trợ, do đường xu hướng tăng từ đáy 528,9 điểm, trùng với đường MA 22 đang dẫn chiếu đến mức hỗ trợ 595-600 điểm nên trong trường hợp chỉ số suy giảm, đây sẽ là khu vực quan trọng để xác lập nhịp điều chỉnh cần thiết của chỉ số.

Chỉ số HNX-Index : 89,47 điểm

Đối với HNX-Index, mặc dù dao động giá có một chút khác biệt so với VN-Index nhưng nhìn chung thì xu hướng tăng mạnh vẫn là biến động chủ đạo trong tháng 6/2015. Nhờ có hai tuần điều chỉnh cuối tháng 6, xu thế của HNX-Index có phần tích cực hơn khi đà tăng của chỉ số không bị quá nóng và vùng đáy ngắn hạn 85 điểm đã được kiểm tra thành công. Theo sự hiện diện của đường xu thế ngắn hạn đi qua mức đáy tháng 5 và tháng 6 thì xu hướng của chỉ số đang là đi lên với mục tiêu là vùng đỉnh cũ tháng 10/2014 tại 91,4 điểm. Thanh khoản được giữ ở mức cao và biên độ rộng của các thân nến tăng theo tuần đang là những tín hiệu ủng hộ cho kịch bản duy trì xu hướng tăng giá.

Về chỉ báo, MACD cho phân kỳ dương và đã cắt lên mốc 0 báo hiệu đà tăng vẫn chưa kết thúc. Ngoài nhóm chỉ báo xu hướng vẫn dao động tích cực thì việc đường Stochastic một lần nữa vượt lên trên đường tín hiệu là báo hiệu quan trọng mang tính xác nhận đối với kịch bản HNX-Index có thể tiếp tục tăng trong các tuần kế tiếp.

Như vậy, xu hướng vận động trong Tháng 7 của HNX-Index sẽ thiên về kịch bản tăng giá với khả năng xuất hiện breakout lên khỏi vùng đỉnh cũ 91,4 điểm. Tuy nhiên, cần lưu ý đây cũng là mức điểm mục tiêu được xác định theo mô hình 2 đáy tăng giá được đưa ra trong báo cáo trước, do đó lực cản trong khu vực này sẽ rất lớn với rủi ro điều chỉnh cần được lưu ý.

Khuyến nghị

Dựa trên nhận định về xu hướng trong tháng 7 sẽ có rủi ro cao kèm theo những rung lắc mạnh có thể xuất hiện trên vùng đỉnh cũ 640 điểm, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư nên thận trọng với các hoạt động giải ngân mới nhằm hạn chế rủi ro của biến động khó lường trong xu hướng sắp tới.

Với các danh mục đã thu được lợi nhuận trong nhịp tăng vừa qua thì có thể tận dụng các thời điểm thị trường tăng mạnh để hiện thực hóa lợi nhuận. Trong đó, nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán, dầu khí... có thể sẽ phải đối mặt với áp lực bán mạnh khi thị trường xuất hiện tín hiệu đảo chiều.

Với kỳ hạn công bố báo cáo kinh doanh quý II/2015 đang đến gần, nhà đầu tư có thể chuyển hướng quan sát tại những cổ phiếu có kỳ vọng báo cáo tốt, chưa tăng nhiều.

Chỉ số	Kháng cự - Hỗ trợ	Yếu	Mạnh
VN-Index	Hỗ trợ	600	570
	Kháng cự	630	640
HNX-Index	Hỗ trợ	87	85
	Kháng cự	90	92

B. Thông tin hỗ trợ & tiêu cực

❖ Thông tin hỗ trợ

“Nói room sẽ tạo cú hích lớn cho thị trường chứng khoán”

Dragon Capital tin rằng Nghị định 60 sẽ cung cấp cho thị trường tài chính Việt Nam một cú hích lớn...

Chính phủ vừa ban hành Nghị định 60/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán.

Theo đánh giá của quỹ Dragon Capital, Nghị định 60 là dấu hiệu cho thấy sự thay đổi đáng kể trong cách nhìn nhận của Chính phủ đối với việc thu hút vốn đầu tư gián tiếp khi mà Chính phủ cũng đã làm tương tự để thu hút vốn đầu tư trực tiếp.

PE thấp hơn khoảng 30% so với khu vực

Hệ số PE 2015 của thị trường cổ phiếu Việt Nam hiện đang được giao dịch ở mức 12x, thấp hơn khoảng 30% so với các thị trường khác trong khu vực - mặc dù các yếu tố cơ bản cả ngắn và dài hạn vẫn hấp dẫn, bao gồm các cải cách kinh tế vĩ mô gần đây.

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài (room) với doanh nghiệp Việt Nam hạn chế được cho là một trong những nguyên nhân làm cho thị trường Việt Nam bị định giá thấp hơn so với các thị trường khu vực.

Việt Nam có mức vốn hóa thị trường khoảng 60 tỷ USD và giá trị giao dịch bình quân hàng ngày đạt khoảng 110 triệu USD. Hiện nay có 31 công ty đã hết room cho khối ngoại và gần 10 công ty chuẩn bị hết room. Các công ty này chiếm khoảng 30% giá trị vốn hóa thị trường. Hầu hết trong số này đều là các công ty tên tuổi hàng đầu trong ngành với các chỉ số tài chính tốt. Việt Nam rõ ràng vẫn còn rất nhiều việc phải làm để có thể thu hút nguồn vốn đầu tư quốc tế.

Trong lộ trình cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, khoảng 340 doanh nghiệp nhà nước sẽ được cổ phần hóa trong giai đoạn 2015-2017 và tổng giá trị sổ sách ước tính được bán đấu giá sẽ khoảng 25 tỷ USD, một cơ hội

tuyệt vời cho các nhà đầu tư lựa chọn mua một vài tài sản tốt với giá hấp dẫn.

Tuy nhiên, Việt Nam cần tạo ra một cơ sở hạ tầng đầu tư tốt hơn giúp thu hút các nhà đầu tư nước ngoài để nguồn vốn ngoại có thể hấp thụ hết nguồn cung này. Nghị định 60 chắc chắn sẽ giúp hỗ trợ cho quá trình cổ phần hóa. Cũng cần lưu ý rằng, việc “IPO/cổ phần hóa” không tự động có nghĩa là công ty sẽ niêm yết trên thị trường chứng khoán. Tuy nhiên, điều này lại tạo nên sự khác biệt đáng kể về tính minh bạch, định giá và sự quan tâm của các nhà đầu tư.

Chính phủ đã ban hành Quyết định 51, trong đó nói rằng doanh nghiệp nhà nước sau khi cổ phần hóa sẽ phải niêm yết sau 3-12 tháng.

Theo ý kiến của chúng tôi, nếu Quyết định 51 và Nghị định 60 được thực thi thành công, nó sẽ là một bước đột phá quan trọng cho quá trình cổ phần hóa và phát triển của thị trường tài chính Việt Nam.

Bao giờ sẽ nói room thực sự?

Để triển khai thực hiện Nghị định 60 vẫn cần rất nhiều việc cần phải làm, bao gồm cả việc phân loại hàng trăm ngành nghề kinh doanh, đặc biệt là trong bối cảnh Việt Nam tham gia khá nhiều các hiệp định thương mại (FTA) hiện tại và tương lai.

Điều đó có nghĩa là việc mở room theo Nghị định 60 có khả năng sẽ xảy ra trong vòng 12 tháng tới - chứ không phải là ngay lập tức sau khi Nghị định được ban hành. Tuy nhiên Nghị định 60 rất quan trọng trong việc đề ra một định hướng dài hơi cho việc mở room.

Vậy, các nhà đầu tư nên làm gì? Theo ý kiến của chúng tôi thị trường hiện tại ở vùng định giá hoàn toàn không đắt đỏ, chưa tính đến những thay đổi tích cực ở Nghị định 60 này.

Chúng tôi đã nhận thấy sự nỗ lực của các nhà làm luật và chính sách trong vòng 4 năm qua để tự do hóa thị trường tài chính và hợp lý hóa nền kinh tế. Việc ban hành Nghị định 60 là một ví dụ khác của quá trình này. Thị trường Việt Nam hiện đang có một câu chuyện tăng trưởng hấp dẫn cho những nhà đầu tư đa dạng hóa danh mục đầu tư. Các công ty cụ thể có thể được hoặc chưa được hưởng

lợi từ quá trình tự do hóa cho khối ngoại này nhưng đa phần sẽ giúp cải thiện nền tảng cơ bản của mỗi công ty.

Tóm lại, Nghị định 60 là dấu hiệu cho thấy sự thay đổi đáng kể trong cách nhìn nhận của Chính phủ đối với việc thu hút vốn đầu tư gián tiếp khi mà Chính phủ cũng đã làm tương tự để thu hút vốn đầu tư trực tiếp. Chúng tôi tin rằng Nghị định 60 sẽ cung cấp cho thị trường tài chính Việt Nam một cú hích lớn. Thực tế, trong ngày giao dịch đầu tiên sau khi công bố việc ký kết Nghị định này, chỉ số VN-Index tăng 1,7% - trong khi cùng thời điểm đó các thị trường trên toàn thế giới đều đang giảm mạnh do lo ngại về ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng Hy Lạp.

Mỹ chính thức thông qua TPA

Tổng thống Mỹ - Barack Obama vừa ký duyệt Quyền đàm phán nhanh (TPA), giúp ông xúc tiến đàm phán với 11 quốc gia trong Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương (TPP).

Ngoài TPA, ông Obama hôm qua cũng ký duyệt Dự luật Điều chỉnh Hỗ trợ Thương mại (TAA). Dự luật này sẽ hỗ trợ các lao động Mỹ bị mất việc do các hiệp định thương mại tự do.

TPA đã được Thượng viện Mỹ thông qua tuần trước và Hạ viện thông qua hồi giữa tháng. Nó có thể giúp tăng tốc hoàn thành đàm phán TPP - trọng tâm trong chính sách xoay trục về châu Á của Mỹ. Nó cũng củng cố hy vọng Mỹ có thể hoàn thành một thỏa thuận thương mại đầy tham vọng với Liên minh châu Âu (EU).

TPP sẽ là thỏa thuận thương mại lớn nhất trong nhiều thập kỷ qua của Mỹ, tương tự Hiệp định Thương mại Tự do Bắc Mỹ (NAFTA) giữa Mỹ, Canada và Mexico trước đây. TPP cũng được coi là đối trọng với tầm ảnh hưởng ngày càng tăng gần đây của Trung Quốc.

Dù vậy, để hoàn thành TPP, bộ trưởng các nước tham gia, trong đó có Mỹ và Việt Nam sẽ còn phải đối mặt với nhiều vấn đề phức tạp nữa, từ độc quyền cho đến cách giải quyết các doanh nghiệp Nhà nước. TPP sẽ bao phủ 40% kinh tế toàn cầu và bổ sung cho GDP thế giới thêm gần 300 tỷ USD mỗi năm. Các nhà đàm phán hy vọng việc đàm phán sẽ hoàn thành trong vài tuần tới.

❖ Thông tin tiêu cực

“Trần trở” tỷ giá và nỗi lo nợ công

Theo nhận xét của HSBC, trong khi hàng Việt xuất đi đang trở nên đắt hơn thì hàng nhập vào lại rẻ - đây là một trong những nguyên nhân khiến nhập siêu trở lại 3 tỷ USD. Tuy nhiên, áp lực nợ khiến Việt Nam không dễ phá giá tiền đồng.

Hàng Việt xuất đi đang trở nên đắt hơn

Theo đánh giá của Ngân hàng HSBC tại báo cáo vĩ mô vừa phát hành, trong bối cảnh hiện tại, hàng Việt xuất đi đang trở nên đắt hơn.

Báo cáo nhận xét, lĩnh vực xuất khẩu của Việt Nam tăng trưởng mạnh mẽ nhờ vào sự thúc đẩy ngày càng nhiều từ các doanh nghiệp có vốn FDI trong khi các công ty trong nước lại trì kéo xuống.

Xuất khẩu hàng điện tử của các doanh nghiệp FDI là yếu tố đằng sau những tỷ lệ tăng trưởng ấn tượng. Đối ngược lại, xuất khẩu các mặt hàng thô giảm do giá hàng hóa giảm và nhu cầu trì trệ. Thậm chí các ngành sản xuất nội địa truyền thống như dệt may và giày dép cũng chậm lại do tính cạnh tranh từ giá cả ngày càng giảm đi khi tỷ giá tăng trên cả cơ sở thực tế lẫn danh nghĩa.

Các chuyên gia HSBC cho rằng, đồng VND tăng giá không chỉ so với đồng Euro và yên Nhật mà còn cả các đồng tiền của đối thủ cạnh tranh chính và điều này đang ảnh hưởng tới lợi nhuận của các nhà xuất khẩu.

Trong khi đó, nhập khẩu đang rẻ hơn. Nhu cầu gia tăng đối với hàng hóa nước ngoài đã làm thâm hụt thương mại tăng tới 3 tỷ USD. Theo HSBC, tỷ lệ tăng trưởng nhập khẩu nhanh chóng từ các doanh nghiệp FDI không đáng ngại vì giá trị gia tăng chủ yếu của Việt Nam vẫn là nhân công và hầu hết các nguyên liệu đầu vào đều được nhập khẩu.

Điều đáng quan ngại là sự gia tăng nhập khẩu của các công ty trong nước trong khi xuất khẩu của khối doanh nghiệp này đang giảm, tính từ đầu năm đến nay. Điều này cho thấy, nhiều mặt hàng nhập khẩu trong đó có ô tô, đang không được sử dụng cho sản xuất và nâng cấp công nghệ mà chỉ để tiêu dùng.

Để cải thiện mức độ cạnh tranh về giá nhằm thúc đẩy xuất khẩu và giảm cầu nhập khẩu, theo HSBC, giải pháp trong ngắn hạn rất rõ ràng là giảm giá đồng nội tệ thông qua việc hạ lãi suất và/hoặc giảm giá chính tiền đồng.

Có nhiều cơ hội để thực hiện điều này, khi lạm phát vẫn thấp ở mức 1% trong tháng 4 so với cùng kỳ năm ngoái. Tỷ lệ lạm phát trung bình 4 tháng đầu năm đạt 0,8% so cùng kỳ năm ngoái. Thậm chí, theo HSBC, lạm phát sẽ chỉ chạm mức thấp 3% vào cuối năm.

Gánh nặng nợ tiếp tục tăng

Một trong những lập luận để chống lại việc giảm giá tiền đồng là gánh nặng nợ tiếp tục tăng bắt nguồn từ việc đồng VND yếu so với USD.

Số liệu thống kê cho thấy, các khoản nợ bên ngoài của Việt Nam đã tăng gần mức 70 tỷ USD vào cuối năm 2013. Tuy nhiên, theo Bộ Tài chính, hầu hết các khoản nợ bên ngoài của Chính phủ đều là những khoản vay ưu đãi và gần một nửa hưởng mức lãi suất thấp hơn 1%.

Theo nhận định của HSBC, các khoản vay bên ngoài không là vấn đề lo ngại chính của Việt Nam vì hầu hết các khoản nợ có thể được gia hạn. Ngay cả khi tiền đồng yếu hơn sẽ tạo ra một gánh nặng lớn về việc thanh toán các chi phí lãi vay bằng đồng VND thì số tiền vẫn còn khá nhỏ.

Dẫn nguồn Bộ Tài chính, chuyên gia HSBC dẫn chứng, trong năm 2013, Việt Nam đã trả 0,5 tỷ USD thanh toán chi phí lãi cho các khoản vay nước ngoài của Chính phủ. Trong khi đó, Chính phủ thanh toán chi phí lãi vay trong nước lại ở mức 2,3 tỷ USD.

Ngược lại, HSBC tin rằng, đồng Việt Nam yếu hơn sẽ giúp Việt Nam tăng trưởng, làm nhẹ bớt một số gánh nặng nợ trong nước. Gánh nặng nợ trong nước đang tăng cả công lẫn tư. Chính phủ dự báo mức thâm hụt ngân sách sẽ là 226.000 tỷ đồng, mà theo đó Bộ Tài chính đã điều chỉnh các nhu cầu tài chính đạt mức 250.000 tỷ đồng trong năm 2015.

Nếu như nền kinh tế tăng trưởng GDP danh nghĩa 14% thì sẽ dẫn đến thâm hụt ngân sách ở mức 5,6%. Nếu giả định tăng trưởng GDP danh nghĩa 10%, thì thâm hụt ngân sách sẽ ở mức 5,8% GDP. Gánh nặng nợ công

trong nước chính vì vậy, sẽ tăng nhanh hơn và gần hơn mức giới hạn 65% của Chính phủ - HSBC tính toán.

Điều may mắn là Chính phủ không có cơ hội để thúc đẩy tăng trưởng GDP danh nghĩa nhanh hơn. Điều này đòi hỏi NHNN phải giảm giá đồng nội tệ và/hay cắt lãi suất để hỗ trợ xuất khẩu cạnh tranh hơn và không khuyến khích tăng trưởng nhập khẩu. Qua đó, sẽ giúp ngăn chặn Việt Nam không bị thâm hụt kép - vừa tài chính lẫn thương mại - trong khi vẫn thúc đẩy năng lực cạnh tranh tăng cùng lúc.

HSBC cũng đưa ra nhận định, bên cạnh giá, Chính phủ còn có rất nhiều việc để làm nhằm thu hẹp khoảng cách tài chính cũng như thúc đẩy kết nối giữa doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp có vốn FDI. Điều này cần Chính phủ có nhiều cải cách kiên định hơn để sắp xếp các hoạt động chi tiêu, mở rộng cơ sở thuế và cải thiện quản lý nợ.

Dòng vốn FDI đổ vào sẽ có khả năng chậm lại nếu không muốn nói là giảm trong những năm tới vì cạnh tranh chi phí tiền lương với các quốc gia khác cũng sẽ có thể suy yếu. Với sự lệ thuộc hiện tại vào các doanh nghiệp có vốn FDI để thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu, hiệu quả sản xuất của Việt Nam có thể sẽ rất ngắn ngủi nếu như Chính phủ không thực hiện được những cải cách hiệu quả - theo HSBC.

(FPTS Tổng hợp)

Nghị định 60/2015/NĐ-CP của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ

Nghị định 60/2015/NĐ-CP của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán.

Theo Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, các nhà đầu tư nước ngoài có thể có tỷ lệ sở hữu không hạn chế tại các công ty đại chúng, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.

Riêng với trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài thì thực hiện theo điều ước; trường hợp công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh mà pháp luật có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài thì thực hiện theo quy định đó, nếu công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài mà chưa có quy định cụ thể về sở hữu nước ngoài thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 49%; trường hợp công ty đại chúng hoạt động đa ngành, nghề, có quy định khác nhau về tỷ lệ sở hữu nước ngoài thì tỷ lệ này không vượt quá mức thấp nhất trong các ngành, nghề có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

Ngoài ra, nhà đầu tư nước ngoài được đầu tư không hạn chế vào chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán, cổ phiếu của công ty đầu tư chứng khoán, cổ phiếu không có quyền biểu quyết của công ty đại chúng, chứng khoán phái sinh, chứng chỉ lưu ký, trừ trường hợp điều lệ của tổ chức phát hành có quy định khác. Đối với quỹ mở, quỹ đầu tư chứng khoán có tỷ lệ sở hữu nước ngoài đạt từ 51% trở lên thì thực hiện điều kiện và thủ tục đầu tư theo quy định đối với nhà đầu tư nước ngoài khi góp vốn, mua chứng khoán, phần vốn góp của tổ chức kinh tế.

Tương tự, nhà đầu tư nước ngoài cũng được đầu tư không hạn chế vào trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu doanh nghiệp, trừ trường hợp có quy định khác.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/09/2015; bãi bỏ Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009.

(Nguồn: luatvietnam.vn)

Những đổi mới nổi bật của Luật Doanh nghiệp 2014 được áp dụng từ 01/07/2015

Ngày 26/11/2014, Quốc hội đã thông qua Luật Doanh nghiệp năm 2014 (Luật 2014), bắt đầu có hiệu lực từ ngày 01/07/2015. Luật 2014 vừa tiếp tục kế thừa, luật hóa những quy định còn phù hợp đã và đang đi vào cuộc sống của Luật Doanh nghiệp năm 2005 (Luật 2005), nhưng đồng thời đã sửa đổi, bổ sung nhiều quy định mới nhằm tháo gỡ những hạn chế, bất cập của Luật cũ, tiếp tục tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, phù hợp với thông lệ quốc tế. Theo đó, Luật 2014 có một số đổi mới cơ bản, cụ thể như sau:

Doanh nghiệp có thể có nhiều người đại diện theo pháp luật

Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) và công ty cổ phần có thể có một hoặc nhiều người đại diện theo pháp luật. Tùy thuộc vào nhu cầu quản trị của mỗi doanh nghiệp, doanh nghiệp có quyền quyết định số lượng, chức danh quản lý và quyền, nghĩa vụ cụ thể của người đại diện theo pháp luật tại điều lệ.

Doanh nghiệp phải bảo đảm luôn có ít nhất một người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam. Trường hợp doanh nghiệp chỉ có một người đại diện theo pháp luật thì người đó phải cư trú ở Việt Nam và phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật khi xuất cảnh khỏi Việt Nam. Nếu hết thời hạn ủy quyền mà người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác, người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp trở lại làm việc, hoặc cho đến khi chủ sở hữu công ty, Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Đây là điểm mới, tiến bộ của Luật 2014 khi đưa ra cơ chế giải quyết trong trường hợp người đại diện theo pháp luật thường xuyên vắng mặt tại Việt Nam.

Giấy đăng ký kinh doanh

Giấy CNĐKDN chỉ còn 4 nội dung so với 10 nội dung trước đây (bỏ mục ngành nghề kinh doanh, danh sách cổ đông sáng lập, Chi nhánh, Văn phòng đại diện, Địa điểm kinh doanh...).

Trong đó điểm nhận được sự quan tâm đặc biệt là bỏ ghi ngành nghề kinh doanh trong Giấy CNĐKDN; bỏ việc xác định vốn pháp định, chứng chỉ hành nghề... Điều này đã hiện thực hóa quyền tự do kinh doanh tất cả ngành nghề mà pháp luật không cấm theo quy định tại Hiến pháp.

Ngoài ra, Luật 2014 đã chính thức bãi bỏ nội dung Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư có thể đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Qua đó, các nhà đầu tư nước ngoài muốn thành lập doanh nghiệp tại Việt Nam đều phải được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư sau đó sẽ thành lập doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Tổ chức lại Doanh nghiệp

Luật 2014 không yêu cầu các công ty cùng loại mới được hợp nhất, sáp nhập, chia, tách đồng thời quy định rõ ràng về quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm cũng như trình tự thủ tục, hồ sơ... Đổi mới hết sức quan trọng này chắc chắn sẽ góp phần thúc đẩy thị trường mua bán doanh nghiệp (M&A) đang hết sức sôi động như hiện nay.

Những thay đổi quan trọng đối với công ty cổ phần

❖ Về cơ cấu tổ chức quản lý công ty cổ phần

Theo Luật 2014, công ty cổ phần có quyền lựa chọn cách thức quản lý và hoạt động theo một trong hai mô hình: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc/Tổng Giám đốc; hoặc ĐHĐCĐ, HĐQT (ít nhất 20% số thành viên HĐQT là thành viên độc lập và có Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT), Giám đốc/Tổng Giám đốc.

Các thành viên HĐQT độc lập thực hiện chức năng giám sát và tổ chức thực hiện kiểm soát đối với việc quản lý điều hành công ty, không tham gia trực tiếp vào hoạt động điều hành công ty cổ phần.

Luật 2014 tạo cơ hội cho công ty cổ phần chủ động trong việc lựa chọn người đại diện pháp luật (Chủ tịch HĐQT và/hoặc Giám đốc/Tổng Giám đốc). Trường hợp có 2 người đại diện pháp luật trở lên, Chủ tịch HĐQT, Giám đốc/Tổng Giám đốc đương nhiên là người đại diện theo pháp luật và cần được quy định rõ trong Điều lệ.

Điều kiện trở thành thành viên HĐQT

Luật 2014 quy định thành viên Hội đồng quản trị phải là người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.

Luật 2014 bổ sung thêm, đối với công ty con mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thì thành viên Hội đồng quản trị còn không được là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác của công ty.

Bên cạnh đó, Luật 2014 quy định HĐQT sẽ có quyền tự bầu, miễn nhiệm, cách chức Chủ tịch HĐQT.

Điều kiện trở thành thành viên BKS

Luật 2014 không quy định độ tuổi tối thiểu của thành viên Ban kiểm soát nhưng yêu cầu đối với kiểm soát viên công ty cổ phần niêm yết, công ty do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên chuyên nghiệp.

Công khai các lợi ích liên quan đối với các đối tượng thuộc cơ cấu tổ chức quản lý

Luật 2014 yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên, Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai: tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần hoặc phần vốn góp trên 10% vốn điều lệ (thay vì 35 % vốn điều lệ như trong luật cũ);

Hợp đồng, giao dịch phải được ĐHCĐ hoặc HĐQT chấp thuận

Luật 2014 yêu cầu Hợp đồng, giao dịch giữa công ty với cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% (thay vì là 35% như trong luật cũ) tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ phải Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận;

Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị chỉ có thẩm quyền chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% (vì nhỏ hơn 50% như trong luật cũ quy định) tổng giá trị tài sản doanh nghiệp;

❖ Điều kiện, thể thức triệu tập, tiến hành các cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông

Luật Doanh nghiệp 2014 đã quy định cuộc họp ĐHCĐ được tiến hành khi số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết cho lần triệu tập thứ nhất, 33% tổng số cổ phiếu biểu quyết cho lần triệu tập thứ hai. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp.

Tùy thuộc vào vấn đề được thông qua, tỷ lệ tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành giảm còn 51% và 65% thay vì 65% và 75% như quy định tại Luật 2005.

Mặt khác, Luật 2014 đã quy định “mở” cho các cách thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác, nhưng chưa quy định cụ thể đối với hình thức ủy quyền điện tử (ví dụ: qua email, qua internet).

❖ **Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

Luật 2014 thu hẹp đối tượng được quyền yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông, theo đó chỉ có cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty mới có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định hoặc một phần nội dung quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp nhất định. (Thay vì các đối tượng như: cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, Ban kiểm soát – quy định trong Luật 2005).

Với những thay đổi mang tính bước ngoặt nêu trên, doanh nghiệp cần điều chỉnh, bổ sung Điều lệ hoạt động và phải được ĐHĐCĐ thông qua theo đúng quy định.

(Nguồn: FPT)

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM CỦA FPTS

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Cá nhân/tổ chức sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTS. Cá nhân/tổ chức sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình. FPTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kỳ ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Các thông tin liên quan có thể được xem tại <http://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu.

DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Tư vấn Quản trị công ty

- Tư vấn Quan hệ cổ đông và giải pháp EzSearch
- Tư vấn quản lý cổ đông và giải pháp EzLink
- Tư vấn tổ chức ĐHĐCĐ và giải pháp EzGSM
- Xây dựng chính sách cổ tức
- Quy chế quản trị
- Lập báo cáo thường niên
- Xây dựng quy chế ESOP
- Xây dựng quy chế hoạt động của HĐQT

Tư vấn Quản trị doanh nghiệp

- Tư vấn quản trị nhân sự EzHRM
- Tư vấn quản trị tài chính kế toán EzFAM
- Tư vấn quản trị quan hệ khách hàng EzCRM

Hoàn thiện doanh nghiệp

- Hoàn thiện doanh nghiệp
- Lập kế hoạch kinh doanh
- Dự báo tài chính

Dịch vụ Ngân hàng đầu tư

- M&A
- Bảo lãnh phát hành
- Tư vấn phát hành (cổ phiếu/trái phiếu)
- Tư vấn chào bán chứng khoán (IPO- đấu giá, chào bán riêng lẻ)
- Thu xếp vốn
- Tái cấu trúc vốn
- Rà soát đặc biệt
- Định giá

Tư vấn khác

- Niêm yết
- Cổ phần hóa
- Đăng ký công ty đại chúng
- UpCom
- Đại lý đăng ký lưu ký trái phiếu
- Tư vấn thoái vốn